

Số: /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2025

**GIẤY PHÉP THĂM DÒ KHOÁNG SẢN  
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29/11/2024; Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản; số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; số 10/2025/NĐ-CP ngày 11/01/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực khoáng sản;*

*Căn cứ Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 27/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường): số 37/2025/TT-BTNMT ngày 02/7/2025 quy định mẫu báo cáo, tài liệu, giấy phép và quyết định trong hoạt động thăm dò khoáng sản; số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản; số 60/2017/TT-BTNMT ngày 08/12/2017 quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;*

*Căn cứ Quyết định số 242/QĐ-UBND ngày 21/01/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh (nay là xã Thanh Kỳ, tỉnh Thanh Hóa);*

*Xét Đơn đề ngày 18/3/2025 (kèm theo hồ sơ) của Công ty cổ phần Đầu tư khoáng sản Đại Dương đề nghị cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản mỏ đá vôi*

*làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh (nay là xã Thanh Kỳ, tỉnh Thanh Hóa);*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 608/TTr-SNNMT ngày 06/6/2025; Công văn số 9339/SNNMT-ĐCKS ngày 07/8/2025.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thông qua Đề án thăm dò và cho phép Công ty cổ phần Đầu tư khoáng sản Đại Dương (mã số doanh nghiệp: 2801606011 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa (nay là Sở Tài chính) cấp, đăng ký lần đầu ngày 11/11/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 25/12/2023; Địa chỉ: Thửa đất số 160, tờ bản đồ số 08, thôn Nam Sơn, xã Nghi Sơn, thị xã Nghi Sơn (nay là phường Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa)) được thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Thanh Kỳ, tỉnh Thanh Hóa:

- Diện tích thăm dò: 12,0116 ha, được giới hạn bởi các điểm góc từ 1 đến 9 (tọa độ được xác định theo phụ lục và bản đồ kèm theo);
- Thời hạn thăm dò: 24 tháng, kể từ ngày Giấy phép này có hiệu lực;
- Khối lượng thăm dò: Theo đề án thăm dò được thẩm định.
- Chi phí thăm dò: 1.466.679.000 đồng, bằng nguồn vốn của đơn vị (đơn giá áp dụng theo các quy định hiện hành của Nhà nước).

**Điều 2.** Công ty cổ phần Đầu tư khoáng sản Đại Dương có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép thăm dò khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Lựa chọn tổ chức có năng lực tiến hành thi công công tác thăm dò theo quy định tại Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên môi trường và Thông tư số 17/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định về điều kiện của tổ chức hành nghề thăm dò khoáng sản.

Thực hiện thăm dò đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo phương pháp và khối lượng đã quy định tại Điều 1 của Giấy phép, Đề án đã được UBND tỉnh chấp thuận này và các quy định khác của pháp luật có liên quan; thi công các hạng mục công việc đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động, bảo vệ môi trường, áp dụng công nghệ hiện đại, tiên tiến vào công tác thăm dò, đánh giá trữ lượng, chất lượng khoáng sản nhằm đánh giá đúng, đầy đủ, toàn diện

chất lượng, trữ lượng khoáng sản; tổng hợp báo cáo trung thực kết quả thăm dò về cơ quan có thẩm quyền để được phê duyệt/công nhận kết quả thăm dò, khảo sát; bảo quản lưu giữ đầy đủ các tài liệu nguyên thủy, tài liệu thực tế có liên quan và các mẫu vật địa chất, khoáng sản theo quy định hiện hành. Chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về số liệu, thông tin trong báo cáo kết quả thăm dò của đơn vị.

3. Thông báo kế hoạch, thời gian triển khai thi công các hạng mục công tác thăm dò cho Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thanh Hóa; chịu sự kiểm tra, giám sát quá trình thi công hệ phương pháp kỹ thuật và các hạng mục công việc của Đề án của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thanh Hóa.

4. Tiến hành phân tích các loại mẫu tại các cơ sở đạt tiêu chuẩn VILAS, LAS-XD; làm rõ chất lượng, trữ lượng khoáng sản cho mục đích sử dụng. Trước khi tiến hành lấy mẫu công nghệ, phải đăng ký khối lượng, vị trí, thời gian, phương pháp lấy mẫu tại Sở Nông nghiệp và Môi trường để kiểm tra ngoài thực địa và giám sát thực hiện.

5. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ theo quy định hiện hành.

6. Trình thẩm định, xét duyệt báo cáo kết quả thăm dò tại Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản của UBND tỉnh Thanh Hóa; nộp báo cáo vào lưu trữ theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hoạt động thăm dò khoáng sản theo giấy phép này, Công ty cổ phần Đầu tư khoáng sản Đại Dương chỉ được phép thực hiện sau khi thông báo chương trình và khối lượng thăm dò cho Sở Nông nghiệp và Môi trường và chính quyền địa phương để phối hợp quản lý, kiểm tra và xác định cụ thể diện tích, tọa độ, mốc giới khu vực thăm dò tại thực địa./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (b/cáo);
- Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- UBND xã Thanh Kỳ;
- Công ty CP Đầu tư khoáng sản Đại Dương;
- Lưu VT, CN (T08.107).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thi**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA**

**RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC THĂM DÒ MỎ ĐÁ VÔI LÀM  
VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG TẠI XÃ THANH KỲ,  
TỈNH THANH HÓA**

(Kèm theo Giấy phép thăm dò số /GP-UBND  
ngày      tháng      năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

| Diện tích khu vực<br>thăm dò | Điểm<br>góc | TỌA ĐỘ VN 2000                                                   |            |
|------------------------------|-------------|------------------------------------------------------------------|------------|
|                              |             | (Kinh tuyến trực 105 <sup>00</sup> ', múi chiều 3 <sup>0</sup> ) |            |
|                              |             | X(m)                                                             | Y(m)       |
| <b>12,0116 ha</b>            | 1           | 2146 317,00                                                      | 567 814,00 |
|                              | 2           | 2146 436,00                                                      | 568 000,00 |
|                              | 3           | 2146 267,00                                                      | 568 153,36 |
|                              | 4           | 2146 170,00                                                      | 568 319,00 |
|                              | 5           | 2146 011,00                                                      | 568 291,00 |
|                              | 6           | 2145 864,00                                                      | 568 106,00 |
|                              | 7           | 2145 968,00                                                      | 568 031,00 |
|                              | 8           | 2146 133,00                                                      | 568 069,00 |
|                              | 9           | 2146 166,00                                                      | 568 022,00 |